

<p>SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HÓA TRƯỜNG THPT HÀ TRUNG ĐỀ CHÍNH THỨC</p>	<p>KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN 1 NĂM HỌC 2024 - 2025 Môn thi: NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề Ngày thi 11 tháng 01 năm 2025 (Đề thi gồm có 01 trang)</p>
--	--

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

NHỮNG GIỌT MƯA ĐẾN SỚM

chưa lập xuân đã có mưa rồi
mưa nhẹ nhõm vòm trời mặt đất
những cánh đồng còn đang ngửa mặt
lũ côn trùng tránh rét đã về đâu
mặt đất cuộn mình trong giấc ngủ nâu
đông rình rập sau vòm cây không lá
những giọt mưa đầu tiên
những giọt mưa sử giả chuyển choáng bay
trước cửa những ngôi nhà
những giọt mưa nóng nổi ngậy thơ
như lũ trẻ u ơ rông rần nhau tình nghịch
có ai biết sau mưa tuổi dậy thì của đất
sau mưa mặt trời nồng nhiệt sẽ hiện lên
những giọt mưa đến sớm
trước mùa xuân
tin tưởng bay giữa không gian khô khát
những hạt giống tình tường
cựa mình trong đất cát

(Theo *Chùm thơ tiên cảm*, Nguyễn Linh Khiếu, NXB Hội nhà văn, 1991, tr.14 -15)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả giọt mưa trong văn bản.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được tác giả sử dụng trong hai dòng thơ:

những giọt mưa nóng nổi ngậy thơ

như lũ trẻ u ơ rông rần nhau tình nghịch

Câu 4. Anh/ chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của hình ảnh: *những giọt mưa đến sớm* trong văn bản.

Câu 5. Từ nội dung của văn bản, anh/ chị hãy bày tỏ suy nghĩ về những điều bất ngờ xảy ra trong cuộc sống (trình bày trong khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trên con đường kiếm tìm ý nghĩa của bản thân, có người chọn cách bước vào đám đông; người khác lại chọn bước ra khỏi đám đông.

Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

.....**HẾT**.....

- **Thí sinh không được sử dụng tài liệu.**

- **Giám thị không giải thích gì thêm.**

ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu xác định thể thơ tự do của văn bản.	0,5
	2	Những từ ngữ, hình ảnh miêu tả giọt mưa: <i>mưa nhẹ nhõm, giọt mưa chuyển choáng bay, giọt mưa nông nổi ngậy thơ, giọt mưa tin tưởng bay...</i>	0,5
	3	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tu từ nhân hóa: <i>giọt mưa- nông nổi ngậy thơ.</i> - Tác dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Với biện pháp tu từ nhân hóa, tác giả đã dùng đặc điểm của con người <i>nông nổi ngậy thơ</i> để gắn với sự vật vô tri, vô giác <i>giọt mưa</i> giúp cho hình ảnh thơ sống động, có hồn và gần gũi hơn; từ đó làm cho ý thơ trở nên giàu liên tưởng. + Giúp người đọc tưởng tượng về hình ảnh những giọt mưa mang nét tính cách: trong sáng, hồn nhiên, vô tư, tinh nghịch như những đứa trẻ. Nhân mạnh vẻ đẹp và vai trò của mưa đã mang đến một nguồn sống trong trẻo, tươi mới cho đất trời. + Thể hiện tâm hồn nhạy cảm, tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống của tác giả. 	1,0
	4	<p>Hình ảnh <i>những giọt mưa đến sớm</i> là hình ảnh biểu tượng mang ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghĩa tả thực: những giọt mưa đầu mùa, cơn mưa đến sớm khi trời đất vẫn đang là mùa đông. - Nghĩa biểu tượng: chứa đựng nhiều tầng nghĩa phong phú, biểu tượng cho sự khởi đầu, mở ra một tương lai mới cho vạn vật. Đó là niềm hứng khởi mới, niềm tin mới, niềm hi vọng mới vào những điều tốt đẹp ở phía trước. Đồng thời, gợi lên cho người đọc những suy tưởng về cuộc đời, con người. 	1,0
	5	<p>Từ nội dung của văn bản, thí sinh bày tỏ suy nghĩ về những điều bất ngờ xảy ra trong cuộc sống. Có thể theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc sống luôn tồn tại hai phương diện, đó là: những quy luật tất yếu và những điều bất ngờ. Đôi khi, con người vẫn phải đón nhận những sự việc không thể lường trước được, trong đó có may mắn và cả những bất trắc. - Hiểu được bản chất và quy luật này của cuộc sống, con người sẽ luôn chủ động ứng phó và thích nghi khi đón nhận những điều bất ngờ. Có như thế con người ta mới đạt được sự an yên trong tâm hồn mình. 	1,0
II		LÀM VĂN	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình trong văn bản ở phần Đọc hiểu.	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i>	0,25

		Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ.	0,25
		<i>c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu:</i> Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - Ngõ ngàng, ngạc nhiên trước vẻ đẹp tươi mới của thiên nhiên, đất trời, vạn vật khi đón nhận những giọt mưa đến sớm. - Niềm vui, niềm hi vọng và lạc quan yêu đời về sự sống mới đang sinh sôi nảy nở. - Tâm hồn nhạy cảm và tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống. - Sự chiêm nghiệm, suy tư sâu sắc về lẽ sống, cuộc đời. - Với những xúc cảm nhiều cung bậc của nhân vật trữ tình, bài thơ đã mang đến cho người đọc nhiều thông điệp ý nghĩa. Đồng thời, khẳng định tài năng sáng tạo của tác giả, tạo dấu ấn đặc biệt cho tác phẩm. ... - Tâm trạng của nhân vật trữ tình được nhà thơ miêu tả qua những hình thức nghệ thuật độc đáo: thể thơ tự do; hình ảnh thơ mang ý nghĩa tượng trưng, với các biện pháp tu từ: điệp, ẩn dụ, nhân hóa...	1,0
		<i>d. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		<i>đ. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0,25
	2	Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Trên con đường kiếm tìm ý nghĩa của bản thân, có người chọn cách bước vào đám đông; người khác lại chọn bước ra khỏi đám đông.	4,0
		<i>a. Đảm bảo bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận</i> Đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Sự khác nhau trong cách tìm ý nghĩa sống của bản thân: chọn cách bước vào đám đông hay chọn bước ra khỏi đám đông.	0,5
		<i>c. Đề xuất ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết</i> Lựa chọn thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề: chọn cách bước vào đám đông hay chọn bước ra khỏi đám đông? * Thân bài: - Giải thích + <i>Đám đông</i> : tập hợp người, là nhóm người, một tập thể, một tổ chức hay cộng đồng. Đám đông thường ẩn tàng những giá trị, sức mạnh.. có thể trở thành điều kiện, nền tảng giúp cá nhân phát triển.	2,5

	<p>+ <i>Bước vào đám đông</i>: cá nhân chủ động hòa nhập, kiếm tìm, phát hiện, khẳng định, giá trị và sức mạnh bản thân từ đám đông.</p> <p>+ <i>Bước ra khỏi đám đông</i>: cá nhân bản lĩnh, chủ động tách khỏi nhóm người hay tổ chức,... để độc lập khẳng định giá trị bản thân.</p> <p>=> Hai ý kiến đề xuất hai lựa chọn khác nhau về con đường và cách thức kiếm tìm ý nghĩa của bản thân trong mối quan hệ với đám đông: chủ động hòa nhập hay tách mình rời khỏi đám đông đứng độc lập.</p> <p>- Bàn luận:</p> <p>+ Bước vào đám đông để kiếm tìm, khẳng định bản thân:</p> <p>++ Con người vốn là một phần tử của xã hội, luôn thuộc về một nhóm người, một tổ chức, một cộng đồng nào đó.</p> <p>++ Bước vào đám đông là đem cái <i>tôi</i> hòa trong cái ta, giúp con người có được sự kết nối, hòa hợp, soi chiếu, tìm kiếm để hoàn thiện chính mình; trải nghiệm, học hỏi, chuyển hóa sức mạnh đám đông thành sức mạnh bản thân; bước vào đám đông để cống hiến, khẳng định bản lĩnh đầu ấn giữa cuộc đời chung...</p> <p>++ Tuy nhiên, khi bước vào đám đông không phải ai cũng phát triển được cái <i>tôi</i> riêng một cách đúng đắn. Ngược lại, cũng có những người người khi bước vào đám đông một cách bị động, không có chính kiến sẽ dễ bị dẫn dắt, lôi kéo thậm chí trở thành con rối cho người khác. Từ đó, làm cho bản thân trở nên mờ nhạt và đánh mất chính mình.</p> <p>+ Bước ra khỏi đám đông để khẳng định bản ngã, cá tính:</p> <p>++ Là một cá thể độc lập, con người luôn có khát vọng được tự do khẳng định mình, với bản sắc riêng không trộn lẫn. Con người cá nhân là nhân tố quyết định sự phát triển, tiên bộ của xã hội, thúc đẩy văn minh.</p> <p>++ Bước ra khỏi đám đông con người sẽ được tự do, thoát ra khỏi mọi ràng buộc, quy chuẩn, những lối mòn; được độc lập sống cuộc đời có ý nghĩa và đầy sắc màu của riêng mình để làm nên vẻ đẹp thống nhất mà đa dạng của cộng đồng; được thỏa sức sáng tạo, khẳng định, phát triển bản thân, cống hiến cho xã hội...</p> <p>++ Tuy nhiên, con người ta khi bước trên một lối đi riêng không phải lúc nào cũng thành công. Với những người quá đề cao cái <i>tôi</i> cá nhân <i>Ta là Một, là Riêng, là Thứ Nhất</i> khi bước ra khỏi đám đông dễ rơi vào sự cô độc, lạc lõng; dễ tự cao, tự đại;... và khó tránh khỏi những thất bại.</p> <p>+ Người trẻ trong thời đại hội nhập, muốn phát triển mạnh mẽ phải biết kết hợp thể mạnh và khắc phục hạn chế của việc bước vào và tách ra khỏi đám đông. Bước vào đám đông để học hỏi, rèn luyện và phát huy sức mạnh của bản thân nhưng phải có chính kiến và lập trường riêng; ngược lại tách ra khỏi đám đông để có suy nghĩ độc lập, phát huy cá tính thỏa sức sáng tạo tìm ra lối đi riêng nhưng không tách biệt cô lập. Muốn vậy, người trẻ phải tỉnh táo, sáng suốt và bản lĩnh đồng thời hiểu rõ mình; trang bị kiến thức và năng lực vững vàng; có tư duy độc lập, tinh thần phản biện cao...</p> <p style="text-align: center;">(Nêu và phân tích dẫn chứng phù hợp)</p> <p>- Mở rộng vấn đề:</p> <p>+ Mỗi cách thức ứng xử với đám đông đều có giá trị tích cực và hạn chế riêng. Để kiếm tìm gương mặt bản thể, ý nghĩa bản ngã, mỗi người cần chủ động trong hòa nhập với đám đông.</p>	
--	---	--

		<p>+ Con người cần phát huy sức mạnh tập thể nhưng không để bị tha hóa bởi tập thể; sống độc lập bản lĩnh nhưng không mất đi sự hòa hợp, kết nối.</p> <p>* Kết bài: Khẳng định lại vấn đề.</p> <p><i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật</i></p>	
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
TỔNG ĐIỂM			10,0